

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS - ST
Ngày 30/03/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Minh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tuấn Anh – Phó Hiệu trưởng trường THCS Võng La.

2. Ông Nguyễn Hữu Đệ.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Xuân hiếu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà:
Bà Đỗ Thị Kim Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 30/03/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 10/03/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **LƯỜNG VĂN C**, sinh năm 1986; HKTT và chỗ ở: Bản HH, xã BS, huyện SM, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Bố: Lường Văn C1; Mẹ: Lường Thị S; Vợ: Lường Thị S1; Có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự:

+ Tiền sự: 01 tiền sự ngoài thời hiệu vào năm 2012 đi cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh Sơn La.

+ Tiền án: Tại Bản án số 62/2011/HSST ngày 17/3/2011, Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Lương Văn C 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Đã xóa án tích).

Bắt tạm giam từ ngày 30/12/2019 (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ tên: **LÒ VĂN T**, sinh ngày 05/6/2002 ; HKTT và chỗ ở: Bản NT, xã NT, huyện SM, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 9/12; Họ tên bố: Lò Văn L; Họ tên mẹ: Lò Thị Đ; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam từ ngày 30/12/2019 (Có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo T: Ông Lò Văn L, sinh năm 1979; HKTT và chỗ ở: Bản NT, xã NT, huyện SM, tỉnh Sơn La (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo C và bị cáo T: Bà Chu Thị T, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 30/12/2019, tổ tuần tra Công an xã Mai Lâm - Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại khu vực thôn DN, ML, ĐA, Hà Nội phát 01 xe máy Honda Wave, màu đỏ (không rõ BKS) đang lưu thông trên đường QL3, trên xe có 03 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình yêu cầu kiểm tra hành chính, lợi dụng sơ hở nam thanh niên điều khiển xe máy đã phóng xe máy tẩu thoát. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối với 02 nam thanh niên còn lại là Lương Văn C và Lò Văn T. Qua kiểm tra, Tổ công tác T giữ của Lương Văn C 01 gói giấy màu trắng kích thước (01x02)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, C khai mà là túy Heroine của C và 01 bộ xilanh chưa qua sử dụng; T giữ của Lò Văn T 01 gói giấy màu trắng kích thước (01x02)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai mà là túy Heroine của T, 02 bộ xi lanh và 02 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa C và T về trụ sở để tiếp tục đấu tranh làm rõ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Văn C và Lò Văn T tại Số 7 đường TL, TC, TP BN, Bắc Ninh không phát hiện T giữ gì.

Tại bản kết luận Giám định số 199/KLGD-PC09 ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ Tật hình sự - Công an TP. Hà Nội, kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (T giữ của Lò Văn T) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,223 gam:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (T giữ của Lường Văn C) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,108 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lường Văn C và Lò Văn T khai: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 30/12/2019, Lường Văn C và Lò Văn T đang đứng tại nghĩa trang bên đường Tộc ĐB, TS, Bắc Ninh thì có 01 nam thanh niên điều khiển xe máy đến Thuê C và T đi xây bể cá cho người đàn ông này, cả 02 đồng ý. Sau đó nam thanh niên lái xe chở C cùng T đi, trên đường đi nam thanh niên rủ C và T đi mua ma túy để sử dụng, cả 02 người đồng ý. C góp 50.000đồng còn T góp 20.000đồng cho người đàn ông này để cùng mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến trước một ngõ nhỏ ven đường Thuộc ĐB, TS, Bắc Ninh thì người này dừng xe lại và bảo C, T đứng đợi rồi đi vào trong ngõ. Một lúc sau người này quay lại đưa cho T 01 bao Tóc lá, T kiểm tra thì thấy bên trong có ma túy Heroine nên cất giấu túi ma túy vào túi áo khoác đang mặc. Sau đó cả ba cùng lên xe tiếp tục đi, khi đi đến trước cửa hiệu Tóc ven đường, người này đỗ xe và đưa cho T 10.000đồng và bảo T đi vào hiệu Tóc mua xi lanh, nước cất để sử dụng ma túy Heroine. Trong lúc T đi vào hiệu Tóc thì người đàn ông này đưa cho C 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa Heroine và bảo “T cũng có hàng rồi” (C hiểu là T cũng đã có ma túy). C cầm gói ma túy cất giấu vào trong giày bên trái C đang đi. Sau đó người lái xe chở C và T đi sang khu vực ĐA, Hà Nội. Khi đi đến đoạn DV, thuộc DN, ML, ĐA, Hà Nội thì bị lực lượng công an đến kiểm tra hành chính, lợi dụng sơ hở người lái xe đã phóng xe bỏ chạy còn C và T bị kiểm tra, phát hiện ma túy cất giấu trong người. Mục đích C và T mua ma túy về sử dụng, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ của C và T, cùng với người đàn ông đã mua ma túy cho C và T, do C và T không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông trên cũng như không biết cụ thể địa điểm mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSĐA ngày 04/03/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố các bị cáo Lường Văn C và bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lường Văn C và bị cáo Lò Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lương Văn C và bị cáo Lò Văn T theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn C từ 18 đến 20 tháng tù.

+ Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 12 đến 16 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,095 gam ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì dán kín có điểm chỉ của Lương Văn C và Giám định viên Nguyễn Văn H; 0,207 gam ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của Lò Văn T và Giám định viên Nguyễn Văn H; 03 kim tiêm và 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng.

Bà Chu Thị T - Người bào chữa cho với các bị cáo Lương Văn C và bị cáo Lò Văn T đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s, m Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn C 10 tháng tù.

+ Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s, m Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/12/2019, tại thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, Lương Văn C đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,108 gam ma túy loại Heroine; Lò Văn T đã có

hành vi Tàng trữ trái phép 0,223 gam ma túy loại Heroine bị Công an huyện Đông Anh phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Lương Văn C và bị cáo Lò Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm c Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy Tộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:..

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước do đó cần phải được xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có đồng phạm đơn giản, không có chủ mưu; bị cáo Lương Văn C phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Lò Văn T do bị cáo C có nhân thân xấu, bị cáo T là người chưa thành niên khi phạm tội. Tuy nhiên khi lượng hình xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - là căn cứ giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự lẽ ra bị cáo phải chịu.

Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và công cụ sử dụng ma túy đã T giữ của hai bị cáo.

[5] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn C và bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lương Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2019.

* Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lò Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2019.

* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

+ Tịch T tiêu hủy 0,095 gam ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì dán kín có điểm chỉ của Lương Văn C và Giám định viên Nguyễn Văn H; 0,207 gam ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của Lò Văn T và Giám định viên Nguyễn Văn H; 03 kim tiêm và 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng (*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 03 năm 2019 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh*).

+ Buộc các bị cáo Lương Văn C và bị cáo Lò Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Lương Văn C, bị cáo Lò Văn T, người bào chữa cho bị cáo T đều có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của bị cáo T (Ông Lò Văn L1) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tổng đạt án hợp lệ .

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Minh Cường